TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG PHÚ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 203/BC-TA	*Đồng Phú, ngày 06 tháng 11 năm 2023*

BÁO CÁO TÓM TẮT
Tình hình thực thi pháp luật năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024

Thực hiện Thông báo số 120/TB-HĐND ngày 02/11/2023 của Hội đồng nhân dân (HĐND) huyện Đồng Phú về việc chuẩn bị tổ chức kỳ họp thứ 9 - HĐND huyện khóa XII, Tòa án nhân dân (TAND) huyện Đồng Phú báo cáo tnhư sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm 2023, TAND huyện được phân bổ 16 biên chế. Trong năm, do ảnh hưởng chung của nền KT-XH dẫn đến số lượng vụ việc các loại thuộc thẩm quyền giải quyết trong kỳ tăng cao hơn so với cùng kỳ năm trước, tính chất vụ việc ngày một phức tạp. Bên cạnh đó, trình độ dân trí không đồng đều; địa bàn rộng, dân cư không tập trung, tài sản tranh chấp ở nhiều nơi, đường sá đi lại khó khăn... đã ảnh hưởng lớn đến tiến độ giải quyết công việc chuyên môn của Tòa án.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra; tuyên truyền phổ biến pháp luật

Tập thể lãnh đạo và người đứng đầu đơn vị luôn quan tâm chỉ đạo thực hiện; tổ chức phân công nhiệm vụ đi cùng với việc tăng cường rà soát, kiểm tra, giám sát; kịp thời xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh. Chú trọng tuyên truyền, PBGDPL thông qua hoạt động tiếp công dân, nhận đơn khởi kiện, hòa giải đối thoại và công tác xét xử.

2. Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu về công tác chuyên môn, nghiệp vụ

Từ ngày 01/10/2022 đến ngày 30/9/2023, TAND huyện đã thụ lý **tổng cộng 1.406 vụ việc các loại:** theo tố tụng **816** vụ việc các loại; theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án **544** vụ việc; áp dụng các BPXLHC **30** vụ việc và xét giảm án **14** vụ việc. Bình quân mỗi Thẩm phán phải xem xét xử lý, giải quyết hơn 155 vụ việc/năm *(chỉ tiêu bình quân mỗi Thẩm phán giải quyết 96 vụ việc/năm)*. Trong đó:

2.1. Tình hình thụ lý, giải quyết các loại án

Từ ngày 01/10/2022 đến ngày 30/9/2023, đã thụ lý 816 vụ việc các loại; đã giải quyết 748 vụ việc, đạt tỷ lệ **91,67%**. Số vụ việc còn lại là 68 vụ việc. *So cùng kỳ năm 2022,* số án thụ lý tăng 118 vụ việc; số giải quyết tăng 162 vụ việc; tỷ lệ giải quyết tăng 7,67%.

Cộng với số vụ việc hòa giải thành theo quy định là 254 vụ việc, như vậy tổng số vụ việc đã giải quyết là **984/1.052** vụ việc, đạt tỷ lệ **93,53%**. Cụ thể:

+ ***Công tác giải quyết án hình sự:*** Đã giải quyết 115 vụ - 235 bị cáo/115 vụ - 235 bị cáo, đạt tỷ lệ 100% *(chỉ tiêu thi đua là từ 90% trở lên)*. *So với cùng kỳ năm 2022*, số án thụ lý giảm 05 vụ; số án giải quyết giảm 05 vụ; tỷ lệ giải quyết bằng nhau.

+ ***Công tác giải quyết án dân sự chung (gồm dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động):*** Đã giải quyết 869/937 vụ việc, đạt tỷ lệ 92,53% *(chỉ tiêu thi đua là từ 85% trở lên)*. Số án còn lại là 68 vụ việc. *So với cùng kỳ năm 2022,* số án thụ lý tăng 359 vụ việc; số án giải quyết tăng 403 vụ việc; tỷ lệ giải quyết tăng 11,91%. Cụ thể: ***Án dân sự:*** Đã giải quyết 199/259 vụ việc, đạt tỷ lệ 76,83%. Còn lại 60 vụ việc; ***Án hôn nhân và gia***

đình: Đã giải quyết 425/432 vụ việc, đạt tỷ lệ 98,38%. Còn lại là 07 vụ việc; ***Án kinh doanh thương mại:*** Đã giải quyết 9/10 vụ việc, đạt tỷ lệ 90%. Còn lại 01 vụ việc; ***Án lao động:*** Đã giải quyết 01/01 vụ việc, đạt tỷ lệ 100%.

+ Công tác giải quyết án hành chính: Không có. *Tương đương so với năm 2022.*

+ Chất lượng giải quyết án:

- Số vụ việc hòa giải thành: Hòa giải thành 592/1137 vụ việc, đạt tỷ lệ 52,07% *(chỉ tiêu thi đua là từ 50% trở lên).*

- Án trả hồ sơ để điều tra bổ sung: 02 vụ - 17 bị cáo; lý do: có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm và đồng phạm; cần bổ sung việc điều tra, chứng minh hành vi phạm tội.

- Về án treo, án cải tạo không giam giữ: Đã tuyên 70 trường hợp được hưởng án treo và 09 trường hợp phạt cải tạo không giam giữ. Việc áp dụng có căn cứ, đúng pháp luật.

- Về số án bị kháng cáo, kháng nghị: Trong số vụ việc đã giải quyết, có 42 vụ bị kháng cáo; 03 vụ bị kháng cáo và kháng nghị. Kết quả: 13 vụ y án; 22 vụ sửa án; 07 vụ hủy án, 01 vụ đình chỉ kháng cáo. Còn lại chưa có kết quả.

- Án bị hủy, sửa: Án bị hủy do nguyên nhân chủ quan là 5 vụ; án bị sửa do nguyên nhân chủ quan là 3,5 vụ. Tỷ lệ hủy + sửa chung do nguyên nhân chủ quan là (8,5/984)/2 = 0,43% *(Tỷ lệ cho phép là không vượt quá 1,5%).*

- Án tuyên không rõ ràng, khó thi hành: Không có.

- Án tạm đình chỉ: Có 23 vụ tạm đình chỉ. *So với cùng kỳ năm 2022 giảm 17 vụ.*

2.2. Việc thực hiện các chủ trương lớn của Quốc hội và TAND tối cao

- Công tác tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm: Đã tổ chức 14 phiên tòa rút kinh nghiệm, bình quân 1,55 phiên tòa/Thẩm phán *(Chỉ tiêu ít nhất 01 vụ/Thẩm phán/01 năm).*

- Công tác tổ chức phiên tòa trực tuyến: Đã tổ chức xét xử trực tuyến được 08 vụ án hình sự *(Chỉ tiêu là đảm bảo TAND cấp huyện mỗi năm tổ chức ít nhất 03 phiên tòa).*

- Công tác công bố bản án: Đã công bố 340/340 bản án, quyết định trên Cổng thông tin điện tử, đạt 100% số bản án, quyết định phải công bố.

- Việc đặt câu hỏi và câu trả lời tương tác phần mềm Trợ lý ảo của Thẩm phán trong đơn vị: Tổng số lượt truy cập là 1.917 lượt, trong đó 100% Thẩm phán trong đơn vị đều thực hiện nhiều lượt truy cập, đặt câu hỏi và bình luận góp ý.

2.3. Công tác thi hành án hình sự: Đã thụ lý 208 bị án; ra quyết định thi hành án 176 bị án (Trong đó: Tù giam 99; án treo 71; án cải tạo không giam giữ 06) và quyết định ủy thác thi hành án 32 bị án, đạt tỷ lệ đạt 100%. Hoãn thi hành án 04 bị án.

2.4. Công tác xét giảm án: Thụ lý và giải quyết 14/14 hồ sơ đề nghị, đạt tỷ lệ 100%. Việc xét giảm án đều được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định. *So với năm 2022,* số vụ giải quyết tăng 13 vụ, tỷ lệ giải quyết bằng nhau.

2.5. Công tác giải quyết yêu cầu mở thủ tục tuyên bố phá sản: Không có.

2.6. Việc xem xét, quyết định áp dụng các BPXLHC tại TAND: TAND huyện Đồng Phú đã giải quyết 30/30 hồ sơ đề nghị, đạt tỷ lệ 100%. *So với năm 2022,* số thụ lý tăng 02 trường hợp, số giải quyết tăng 02 trường hợp, tỷ lệ giải quyết bằng nhau.

2.7. Về thụ lý, giải quyết các vụ việc theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Đã thụ lý 544 vụ việc, đã giải quyết 504 vụ việc, đạt tỷ lệ 92,65%. Trong đó hòa giải thành 254 vụ

việc, đạt tỷ lệ 50,39%). *So với cùng kỳ năm 2022,* số thụ lý tăng 36 vụ việc; số giải quyết tăng 199 vụ việc.

3. Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong năm, TAND huyện đã nhận 1.153 đơn khởi kiện các loại; tiếp khoảng 3.500 lượt công dân, chủ yếu là liên hệ để khởi kiện, tham gia hòa giải, đối thoại và giải quyết án. Ngoài ra, lãnh đạo đơn vị còn tham gia tiếp công dân cùng Cấp ủy và phối hợp tham gia tiếp công dân với lãnh đạo UBND huyện khi có chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy hoặc đề nghị của UBND huyện.

Đã giải quyết 09/09 đơn khiếu nại và 02/02 đơn tố cáo, đạt tỷ lệ 100%.

4. Công tác cải cách hành chính - tư pháp

Tiếp tục nghiên cứu đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng xét xử, nhất là tranh tụng tại phiên tòa; tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm, tăng cường công tác hòa giải, đối thoại, xét xử trực tuyến; công khai thủ tục hành chính - tư pháp; tiếp tục ứng dụng CNTT, nhất là phần mềm Trợ lý ảo nhằm đem lại hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành và giải quyết án. Bên cạnh đó, đơn vị đã tạo Trang (Fanpage) để người dân dễ tương tác, trao đổi, hướng dẫn các thủ tục; sử dụng các nhóm Zalo để trao đổi thông tin trong nội bộ cơ quan...

5. Công tác tổ chức cán bộ và hoạt động của cơ quan

- Từ 15/7/2023, TAND huyện được bổ sung 01 Thư ký, nên số lượng biên chế hiện là 16 biên chế; tổ chức bộ máy ổn định. Tuy nhiên, tình hình nhân sự thực tế công tác trong năm có lúc chưa bảo đảm[1];

- Năm 2023, đơn vị được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm lại 01 Thẩm phán sơ cấp;

- Đơn vị đã được cấp có thẩm quyền quyết định phê duyệt quy hoạch chức vụ Chánh án, Phó Chánh án; quy hoạch BCH Đảng bộ huyện và chức vụ chi ủy viên chi bộ giai đoạn 2020-2025, 2021-2026 và giai đoạn 2025-2030, 2026-2031;

- Thường xuyên tham gia các đợt tập huấn trực tuyến về chuyên môn do TAND tối cao tổ chức. Ngoài ra, còn tham gia các đợt tập huấn, bồi dưỡng khác ...; tiếp tục cử 01 Thư ký đào tạo nghiệp vụ xét xử (hoàn thành khóa đào tạo vào tháng 4/2023)...;

- Hoàn thành việc lấy phiếu tín nhiệm giữa nhiệm kỳ đối với Chánh án và Phó Chánh án TAND huyện (đều đạt tín nhiệm cao);

- Tình hình trụ sở, trang thiết bị, phương tiện làm việc đến nay cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu công việc, nhưng thiếu trang thiết bị của các Hòa giải viên và thiết bị xét xử trực tuyến; kinh phí được cấp còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu công tác;

- Trong năm, đơn vị không có công chức bị kỷ luật.

- Công tác Hội thẩm nhân dân: Đoàn Hội thẩm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định, phối hợp tốt với Tòa án trong việc quản lý, giám sát HTND theo quy định; các vị HTND phối hợp thực hiện có hiệu quả công tác xét xử.

---

[1] Năm 2023, có 01 Thẩm phán chờ bổ nhiệm lại và sau đó bị TNGT nên không công tác trong 06 tháng đầu năm; 01 Thư ký được cử đi học NVXX từ tháng 8/2022 đến tháng 4/2023, sau đó trở lại đơi vị công tác đến tháng 5/2023 thì nghỉ chế độ thai sản cho đến nay; các Thẩm phán và Thư ký của đơn vị đều phải kiêm nhiệm công tác khác.

Trong số 06 Thư ký có 01 Thư ký nghỉ chế độ thai sản từ tháng 5/2023 đến nay; 01 Thư ký mới được bổ sung vào cuối năm công tác; 01 Thư ký không tham mưu công tác giải quyết án, do được phân công hỗ trợ công tác hòa giải, đối thoại cho các Hòa giải viên.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Một số kết quả đạt được: Đơn vị luôn nhận được sự quan tâm sâu sát của cấp trên; sự quan tâm phối hợp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; cùng với sự đoàn kết, nỗ lực vượt khó của tập thể đơn vị nên đã giải quyết được khối lượng lớn công việc, nhiều chỉ tiêu đạt và vượt theo quy định. Kết quả kết thúc năm công tác, đơn vị được Hội đồng TĐKT TAND tỉnh ghi nhận, bình xét đạt danh hiệu *"Tập thể lao động xuất sắc"*.

2. Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân: Tỷ lệ giải quyết án dân sự chưa cao; án tạm đình chỉ, án kéo dài vẫn còn, chủ yếu là các loại vụ việc dân sự phức tạp; số lượng án bị cấp trên hủy, sửa tăng so với cùng kỳ; một số Thẩm phán bị khiếu nại, tố cáo, phản ánh trong công tác chuyên môn.

* *Nguyên nhân:* Bên cạnh những nguyên nhân khách quan thì có một số nguyên nhân sau: Do năng lực, trình độ, kinh nghiệm của Thẩm phán, Thư ký còn hạn chế nhất định dẫn đến thiếu sót trong việc nghiên cứu và xây dựng hồ sơ, thu thập chứng cứ chưa đầy đủ, đánh giá chứng cứ chưa toàn diện dẫn đến án bị hủy, sửa; một số Thẩm phán có lúc tinh thần trách nhiệm chưa cao, chậm tiến hành tố tụng, chưa kịp thời đôn đốc khắc phục lý do tạm đình chỉ dẫn đến án bị kéo dài...; kỹ năng tiếp công dân, xử lý tình huống và tiến hành tố tụng của một số Thẩm phán có lúc chưa thật tốt dẫn đến bị khiếu nại, tố cáo, phản ánh.

3. Giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế: Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đề cao trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu trong việc hỗ trợ nghiệp vụ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về chuyên môn; tiếp tục chỉ đạo các Thẩm phán xây dựng kế hoạch giải quyết án hàng tháng; tổ chức họp giao ban định kỳ hoặc đột xuất nhằm rà soát, đánh giá công tác chuyên môn; thường xuyên giáo dục chính trị tư tưởng; tăng cường kỷ luật, kỷ cương đi đôi với việc tăng cường các biện pháp, hình thức kiểm tra, giám sát; kịp thời biểu dương cá nhân có thành tích xuất sắc, cũng như khắc phục sai sót, xử lý vi phạm, xử lý trách nhiệm (nếu có); làm thêm giờ, làm vào ngày nghỉ; tăng cường công tác phối hợp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải quyết án.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ: Đơn vị đã có những đề xuất, kiến nghị cụ thể tại Báo cáo đầy đủ.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC NĂM 2024: Đơn vị đề ra 05 phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm như đã nêu tại Báo cáo đầy đủ.

Trên đây là báo cáo tóm tắt về tình hình thực thi pháp luật năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 của TAND huyện Đồng Phú, báo cáo HĐND huyện Đồng Phú xem xét./.

Nơi nhận:
- HĐND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Lưu: VT.

CHÁNH ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ T. BÌNH PHƯỚC

Vũ Hoàng Linh